

Số: 2571/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 28 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do
giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 102/2020/QH14 ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về việc phê chuẩn Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) và các văn kiện có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA); Công văn số 6548/VPCP-QHQT ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ về việc Phụ lục kèm theo Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 45/TTr-SCT ngày 26/8/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, KTCT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
NHÓM CHỦ TỊCH



Nguyễn Khắc Thiện

KẾ HOẠCH

Thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2571/QĐ-UBND ngày 28/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm cụ thể hoá và tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ cơ bản theo cam kết của Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA)

2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc tổ chức triển khai thi hành Hiệp định EVFTA.

- Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; bảo đảm chất lượng, tiết kiệm và tiến độ hoàn thành công việc.

- Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn đảm bảo hiệu quả của việc triển khai thi hành Hiệp định.

3. Lộ trình thực hiện

- *Giai đoạn 1 (năm 2020) tập trung vào các nhiệm vụ sau:*

+ Tập trung hoàn tất các công tác xây dựng, rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định EVFTA.

+ Quán triệt về sự cần thiết và lợi ích của việc thực hiện Hiệp định EVFTA tới các sở, ban, ngành của tỉnh và yêu cầu tất cả các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch riêng của ngành mình trong việc triển khai thực hiện Hiệp định EVFTA.

+ Tổ chức các hoạt động tuyên truyền có hệ thống, bài bản về Hiệp định EVFTA ở các cấp độ khác nhau; đặc biệt lưu ý các nội dung có tính chuyên sâu, mang tính cấp thiết với các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân, hạn chế các hoạt động tuyên truyền khái quát chung chung.

- *Giai đoạn 2 (từ năm 2021 - 2025) tập trung vào các nhiệm vụ sau:*

+ Tiếp tục triển khai thực hiện việc sửa đổi, ban hành các văn bản để thực hiện Hiệp định EVFTA.

+ Tiếp tục thực hiện việc tập huấn, đào tạo các cán bộ làm việc tại các sở, ban, ngành, các doanh nghiệp về Hiệp định EVFTA, có cơ chế đánh giá hiệu quả của việc tập huấn, đào tạo.

+ Xây dựng các chương trình hỗ trợ nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp trong tỉnh, tập trung vào các lĩnh vực, ngành hàng mà tỉnh có thế mạnh.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định EVFTA và thị trường của các nước EU

a) Phổ biến về Hiệp định EVFTA cho các cơ quan quản lý cấp tỉnh, cấp huyện; các đối tượng như nông dân, ngư dân, các hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, in ấn các ấn phẩm, tài liệu, các chương trình phát thanh và truyền hình, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các nội dung cần triển khai để thực thi có hiệu quả Hiệp định EVFTA.

b) Tổ chức các hội nghị, hội thảo chuyên đề, các buổi tọa đàm, các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về các cam kết cụ thể có liên quan trong Hiệp định EVFTA cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý Nhà nước về một số lĩnh vực như đầu tư, hải quan, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, nông lâm, ngư nghiệp, lao động, mua sắm Chính phủ, môi trường; về các quy định và cam kết của EVFTA theo từng chuyên ngành, lĩnh vực, đảm bảo các doanh nghiệp cũng như cán bộ thuộc cơ quan quản lý Nhà nước hiểu rõ, hiểu đúng để việc thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả.

c) Thiết lập đầu mối thông tin về EVFTA tại Sở Công Thương để thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết, các vấn đề có liên quan đến Hiệp định.

d) Đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu trong và ngoài nước. Các cơ quan quản lý nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại, đầu tư để các doanh nghiệp có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước EU.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

a) Rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những văn bản, quy định chồng chéo, không còn phù hợp; ban hành các văn bản mới rõ ràng, cụ thể, bảo đảm tính đồng bộ, minh bạch, khả thi, phù hợp với các cam kết trong Hiệp định EVFTA và tình hình thực tế.

b) Hoàn thiện tổ chức, cơ chế hoạt động và nâng cao năng lực của các cơ quan quản lý Nhà nước, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư, hải quan, xuất nhập khẩu, thuế...

c) Thực hiện hoàn thiện Chính quyền điện tử tỉnh Thái Bình, kết nối liên thông các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu để giải quyết các quy trình, thủ tục

hành chính như thủ tục hải quan, thuế, xuất nhập khẩu, cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa.

d) Xây dựng cơ chế kết nối giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình thực thi công vụ theo chính sách công khai, minh bạch.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

a) Rà soát toàn bộ các cơ chế, chính sách nhằm đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực như: Đất đai, xây dựng, lao động, đầu tư, xuất nhập khẩu, thuế, hải quan... tạo hành lang pháp lý thông thoáng tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Chú trọng hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa để nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng thông qua các chính sách, chương trình hỗ trợ về đào tạo, tiếp cận thông tin, công nghệ và thị trường gắn với phát triển công nghiệp hỗ trợ, nâng cao tỷ lệ nội địa hoá, ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu, tạo liên kết ngành, liên kết khu vực và chuỗi giá trị bền vững cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh.

c) Tạo điều kiện thuận lợi nhất trong việc thực hiện các thủ tục xuất nhập khẩu hàng hóa, cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cho các doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa vào các thị trường có tham gia trong Hiệp định EVFTA với Việt Nam. Kịp thời cung cấp thông tin liên quan việc cấp C/O cho doanh nghiệp xuất khẩu.

d) Tăng cường tổ chức các hoạt động gặp gỡ, tiếp xúc các doanh nghiệp, kịp thời đưa ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu, tạo điều kiện để doanh nghiệp nắm bắt cơ hội và vượt qua thách thức trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu, rộng.

đ) Hỗ trợ các doanh nghiệp trong tỉnh ứng phó với các điều tra phòng vệ thương mại nhằm bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp và nâng cao năng lực phòng vệ thương mại trong bối cảnh tham gia các FTA thế hệ mới.

e) Tập trung thực hiện: Đề án tái cơ cấu ngành công thương gắn với việc triển khai thực hiện các quy hoạch công nghiệp, thương mại đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt như quy hoạch công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ, quy hoạch phát triển thương mại, logistic, kế hoạch phát triển thương mại điện tử; Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đẩy nhanh cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn, phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hoá theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học- công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường, đáp ứng yêu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu về quy cách, chất lượng sản phẩm, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng gắn với Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam".

f) Hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng khoa học và công nghệ hiện đại để nâng cao năng suất lao động và năng lực sản xuất ngành hàng, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý.

g) Chú trọng đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng kế hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu hội nhập. Hỗ

trợ đào tạo nguồn nhân lực gắn với việc dạy nghề cho lao động doanh nghiệp đảm bảo đồng bộ về cơ cấu ngành nghề đào tạo và cơ cấu trình độ nghề nghiệp. Tập trung đầu tư cho đào tạo nghề trình độ cao nhằm tạo ra một đội ngũ công nhân kỹ thuật có trình độ tay nghề vững, đủ khả năng tiếp cận với công nghệ sản xuất tiên tiến, thiết bị kỹ thuật hiện đại, có khả năng tham gia cạnh tranh trên thị trường lao động trong nước và quốc tế, đáp ứng được yêu cầu Hội nhập.

h) Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại tìm kiếm thị trường; quảng bá sản phẩm, doanh nghiệp; kết nối doanh nghiệp với doanh nghiệp trong và ngoài nước, hỗ trợ phát triển thị trường.

i) Kiểm tra, kiểm soát thị trường chống gian lận thương mại, gian lận xuất xứ, thường xuyên kiểm tra phát hiện và xử lý các vụ việc kinh doanh hàng cấm hàng nhập lậu, sản xuất và buôn bán hàng giả, kinh doanh trái phép, các vi phạm quy định về ghi nhãn mác hàng hóa nhằm bảo vệ sản xuất và quyền lợi người tiêu dùng.

4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp

a) Rà soát, tham gia đóng góp ý kiến nhằm hoàn thiện các văn bản pháp luật liên quan đến các quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với các cam kết trong Hiệp định EVFTA.

b) Đổi mới, quản lý có hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn cơ sở, làm tốt vai trò đại diện chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người lao động, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh.

5. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

a) Xây dựng các chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề, cung cấp và tư vấn việc làm cho người lao động.

b) Đánh giá tác động của Hiệp định EVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội... và đề xuất các giải pháp thực hiện phù hợp với Hiệp định EVFTA. Hướng dẫn và tổ chức các hoạt động tư vấn, đối thoại giữa doanh nghiệp và người lao động về pháp luật Lao động, trọng tâm là: Quan hệ lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động; chế độ, chính sách đối với người lao động; tiền lương, BHXH; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; an toàn, vệ sinh lao động; tiêu chuẩn lao động theo thông lệ quốc tế. Hỗ trợ các cơ sở, doanh nghiệp thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng về pháp luật lao động.

c) Tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

d) Xây dựng, triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) và thương mại động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các nội dung nhiệm vụ chủ yếu của Kế hoạch thực hiện Hiệp định EVFTA (có Phụ lục kèm theo) và căn cứ chức năng nhiệm vụ đã được phân công theo quy định: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tập trung chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch của

ngành, đơn vị mình quản lý. Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương) về tình hình thực hiện và kiến nghị các biện pháp cần thiết, bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách của tỉnh, nguồn tài trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác. Sở Tài chính phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành có liên quan hàng năm xây dựng và bố trí nguồn ngân sách để thực hiện Kế hoạch này.

3. Sở Công Thương là cơ quan đầu mối chủ trì đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch này. Theo từng giai đoạn và hàng năm, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành xây dựng dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

4. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các sở, ban, ngành có liên quan chủ động báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương) xem xét, quyết định./.

Phụ lục

MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH EVFTA

(Kèm theo Quyết định số 2571 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Stt	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1.	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định EVFTA và thị trường của các nước đối tác EVFTA				
1.1	Hội nghị phổ biến về Hiệp định EVFTA cho cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng doanh nghiệp và người dân	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành có liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp, UBND huyện, thành phố	Hội nghị	Năm 2020-2021
1.2	Tuyên truyền về Hiệp định EVFTA trên các phương tiện thông tin đại chúng	Sở Công Thương	Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình	Phóng sự, chuyên mục, tọa đàm	Năm 2020
1.3	Thiết lập đầu mối thông tin về EVFTA tại Sở Công Thương Thái Bình để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề liên quan đến EVFTA.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2020
1.4	Triển khai phổ biến Thông tư số 11/2020/TT-BCT ngày 15/6/2020 của Bộ Công Thương Quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Hội nghị	Năm 2020
1.5	Biên tập, thiết kế, đăng tải thông tin tuyên truyền về Hiệp định EVFTA trên Cổng thông tin điện tử, Bảng tin điện tử của tỉnh.	Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành liên quan	Các bài viết, ấn phẩm	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.6	Cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường thuộc các nước EVFTA để các doanh nghiệp kịp thời nắm bắt thông tin.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố	Các bài viết, ấn phẩm, bản tin.	Hàng năm
1.7	Tập huấn Nghị định, Thông tư quy định xác minh xuất xứ đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, hợp tác hải quan và giám sát hải quan (bao gồm cả dệt may)	Chi cục Hải quan Thái Bình	Sở Công Thương, các sở, ngành liên quan	Hội nghị phổ biến Nghị định, Thông tư	Năm 2020-2021

1.8	Tập huấn Nghị định ban hành biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của Hiệp định EVFTA	Chi cục Hải quan Thái Bình	Sở Công Thương, các sở, ngành liên quan	Hội nghị	Năm 2020-2021
2.	Xây dựng pháp luật, thể chế				
2.1	Tổ chức thực hiện rà soát, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh có nội dung liên quan đến Hiệp định EVFTA, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định EVFTA.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành có liên quan	Các văn bản quy phạm pháp luật	Trong quá trình thực thi Hiệp định
2.2	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành có liên quan		Trong quá trình thực thi Hiệp định
2.3	Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng sửa đổi một số Luật để phù hợp trong việc thực thi Hiệp định EVFTA	Sở Công Thương	Các Sở: Tư pháp, Lao động Thương binh và Xã hội và một số sở ngành có liên quan.	Các văn bản quy phạm pháp luật	Năm 2020
2.4	Xây dựng cơ chế chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trong Khu kinh tế Thái Bình, tỉnh Thái Bình, giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2030.	Ban Quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Cơ chế, chính sách	Năm 2020-2021
2.5	Tham mưu triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có liên quan đến Hiệp ước về quyền tác giả của Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành có liên quan	Các văn bản pháp luật	Năm 2020-2021
3.	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực				
3.1	Triển khai Kế hoạch tái cơ cấu ngành công thương; triển khai thực hiện các quy hoạch phát triển công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ; quy hoạch phát triển thương mại, logistic.	Sở Công Thương	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Quy hoạch, kế hoạch	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.2	Triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2021-2025	Sở Công Thương	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Kế hoạch	Năm 2020 và những năm tiếp theo

3.3	Tổ chức các hội nghị tập huấn khuyến công, nâng cao tay nghề người lao động	Sở Công Thương	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố, Hiệp hội Doanh nghiệp	Tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.4	Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài nước, tìm kiếm, mở rộng thị trường cho các mặt hàng có tiềm năng và lợi thế của Việt Nam vào các nước EVFTA	Sở Công Thương	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Các hình thức hỗ trợ	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.5	Tổ chức khóa đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, siêu nhỏ các kỹ năng về quản trị doanh nghiệp, quản trị sản xuất, quản trị tài chính, quản trị nguồn nhân lực, marketing phù hợp với cam kết trong Hiệp định EVFTA.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND huyện, thành phố	Các khóa đào tạo	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.6	Tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư tại các quốc gia thuộc Liên minh Châu Âu (EU) nhằm thu hút các ngành có công nghệ cao đầu tư vào tỉnh như sản xuất thiết bị điện, điện tử, thiết bị y tế, dược phẩm, cơ khí chế tạo, sản xuất nông nghiệp công nghệ cao...	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố	Các chương trình xúc tiến đầu tư	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.7	Xây dựng chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh, và tham gia vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu cho các ngành hàng hóa và dịch vụ; xây dựng gói hỗ trợ cho doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành có liên quan	Các chương trình hỗ trợ	Trong quá trình thực thi Hiệp định.
3.8	Thực hiện hiệu quả Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thái Bình đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030 (Kèm theo Quyết định số 3312 /QĐ-UBND ngày 29 /12/2015 của UBND tỉnh) theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Đề án	Năm 2020

3.9	Chủ động bố trí kinh phí, tham gia thẩm định các hồ sơ xin hỗ trợ của các doanh nghiệp theo cơ chế, chính sách hỗ trợ của Trung ương và tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ngành có liên quan	Các hình thức hỗ trợ	Hàng năm
3.10	Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế (ISO9001, ISO 14000,...), truy xuất nguồn gốc sản phẩm; hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, đổi mới công nghệ cao, công nghệ tự động hóa, công nghệ tiết kiệm năng lượng, công nghệ thân thiện môi trường phục vụ sản xuất.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Các hình thức hỗ trợ	Hàng năm
3.11	Kiểm tra, kiểm soát thị trường chống gian lận thương mại, thường xuyên kiểm tra phát hiện và xử lý các vụ việc kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, sản xuất và buôn bán hàng giả, kinh doanh trái phép, các vi phạm quy định về ghi nhãn mác hàng hóa,..	Cục Quản lý thị trường Thái Bình, Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	Các sở, ngành có liên quan	Hình thức kiểm tra, kiểm soát	Hàng năm
3.12	Thực hiện Đề án phát triển nhân lực của tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Thực hiện đề án	Năm 2020 - 2025
3.13	Thực hiện Đề án phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Bình và hội nhập quốc tế đến năm 2025	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Thực hiện đề án	Năm 2020 - 2025
3.14	Hoàn thành các bước lập quy hoạch phân khu chức năng trong Khu kinh tế; đầu tư xây dựng đồng bộ các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật các khu công nghiệp, hạ tầng kết nối các khu công nghiệp hiện có và các công trình xử lý chất thải của khu công nghiệp theo quy định. Tạo môi trường thuận lợi để giới thiệu, thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài đến đầu tư vào khu kinh tế và các khu công nghiệp của tỉnh	Ban Quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố.	Thực hiện Quy hoạch	Năm 2020 và các năm tiếp theo

3.15	Triển khai các nội dung tại Quy hoạch phát triển du lịch tỉnh Thái Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tập trung các chương trình dự án trọng điểm du lịch như: Phát triển điểm du lịch quốc gia khu di tích đền thờ và lăng mộ các Vua Trần Đền Trần, Điểm du lịch Chùa Keo; Khu du lịch cộng đồng trải nghiệm nông nghiệp gắn với văn minh lúa nước sông Hồng; khu du lịch sinh thái kết hợp nghỉ mát Cồn Đen, Cồn Vành; Khu du lịch Sinh thái Thụy Trường...	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố		Năm 2020 – 2025 và định hướng đến 2030.
3.16	Tổ chức các lớp tập huấn về nghiệp vụ đối ngoại, kiến thức đối ngoại, ngoại ngữ, nghi thức lễ tân, đàm phán, giao tiếp quốc tế... hàng năm cho lãnh đạo các sở, ban, ngành, địa phương, đoàn thể và cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt cán bộ, công chức làm công tác đối ngoại nhằm cập nhật bối cảnh, tình hình khu vực và thế giới.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Các lớp tập huấn	Triển khai thực hiện hàng năm
4.	Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp				
4.1	Quan tâm, chăm lo lợi ích chính đáng của đoàn viên và thực hiện tốt hơn nữa vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên và người lao động.	Liên đoàn Lao động tỉnh	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố		Trong quá trình thực thi Hiệp định
4.2	Tăng cường đối thoại ở công đoàn cơ sở với người sử dụng lao động nhằm giải quyết khó khăn vướng mắc tạo môi quan hệ lao động hài hòa ổn định, tiến bộ.	Liên đoàn Lao động tỉnh	Các sở, ngành có liên quan	Các cuộc đối thoại	Trong quá trình thực thi Hiệp định
4.3	Tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài nhà nước về lý luận, nghiệp vụ công tác công đoàn, nội dung phương pháp hoạt động, phương pháp thương lượng ký kết thỏa ước lao động tập thể, các chủ trương của Đảng và Nhà nước có liên	Liên đoàn Lao động tỉnh	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Các lớp tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định

	quan đến quyền lợi của công nhân lao động và hoạt động công đoàn.				
4.4	Tư vấn người lao động học nghề chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp; tăng cường công tác tư vấn giới thiệu việc làm, hỗ trợ tạo việc làm cho người lao động trong trường hợp bị mất việc do các doanh nghiệp giải thể, thu hẹp sản xuất ...	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Các hoạt động tư vấn việc làm	Trong quá trình thực thi Hiệp định
5.	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững				
5.1	Đánh giá tác động của Hiệp định EVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội của tỉnh.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Báo cáo	Trong quá trình thực thi Hiệp định
5.2	Triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo đúng quy định và thương mại động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Kiểm tra, kiểm soát	Trong quá trình thực thi Hiệp định
5.3	Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các quy định, chính sách và chương trình có liên quan nhằm thực thi cam kết về xóa bỏ trợ cấp khai thác hải sản có tác động xấu đến nguồn lợi hải sản trong tình trạng bị khai thác quá mức	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Các quy định, chính sách	Trong quá trình thực thi Hiệp định
5.4	Thông tin tuyên truyền các cam kết và nghĩa vụ về môi trường trong Hiệp định EVFTA tới người dân và cộng đồng doanh nghiệp.	Sở Tài Nguyên và Môi trường	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Thông tin, tuyên truyền	Trong quá trình thực thi Hiệp định
5.5	Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, kiểm soát chặt chẽ, nghiêm ngặt đối với các ngành, lĩnh vực, tổ chức cá nhân có khả năng gây ô nhiễm môi trường cao, đề xuất các biện pháp xử lý vi phạm pháp luật về môi trường.	Sở Tài Nguyên và Môi trường	Các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố	Thanh tra, kiểm tra, giám sát, biên bản xử phạt (nếu có vi phạm)	Hàng năm